

VỀ VIỆC ÁP DỤNG ĐIỀU 306 BỘ LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ NĂM 2003

ThS. ĐỖ THỊ PHƯỢNG *

Người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên, tức là người ở độ tuổi từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi đang bị các cơ quan có thẩm quyền tiến hành các hoạt động tố tụng hình sự đối với họ. Do đó, khi điều tra, truy tố, xét xử những đối tượng này, các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng không chỉ phải thực hiện các quy định chung về thủ tục tố tụng mà còn thực hiện theo quy định của chương XXXII BLTTHS năm 2003: "Thủ tục tố tụng đối với người chưa thành niên". Tất cả những thủ tục đó đều nhằm mục đích bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người chưa thành niên khi họ tham gia tố tụng. Một trong những thủ tục đặc biệt đó là sự tham gia của gia đình, nhà trường, tổ chức xã hội. Người chưa thành niên dù ở độ tuổi nào chăng nữa vẫn là người còn phụ thuộc nhất định vào gia đình, nhà trường, xã hội. Mặt khác, nguyên tắc xử lý những người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội. Chính vì vậy, đối với những vụ án mà người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên thì sự tham gia tố tụng của gia đình, nhà trường và tổ chức xã hội vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ bắt buộc nhằm động viên toàn xã hội tham gia vào việc chăm sóc, giáo dục người chưa thành niên và giúp các cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết vụ án có hiệu quả. Điều 306 BLTTHS năm

2003 quy định:

"1. Đại diện của gia đình người bị tạm giữ, bị can, bị cáo; thầy giáo, cô giáo, đại diện của nhà trường, đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, tổ chức khác nơi người bị tạm giữ, bị can, bị cáo học tập, lao động và sinh sống có quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng theo quyết định của cơ quan điều tra, viện kiểm sát, toà án.

2. Trong trường hợp người bị tạm giữ, bị can là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi hoặc là người chưa thành niên có nhược điểm về tâm thần hoặc thể chất hoặc trong những trường hợp cần thiết khác thì việc lấy lời khai, hỏi cung những người này phải có mặt đại diện của gia đình, trừ trường hợp đại diện gia đình cố ý vắng mặt mà không có lí do chính đáng. Đại diện gia đình có thể hỏi người bị tạm giữ, bị can nếu được điều tra viên đồng ý; được đưa ra tài liệu, đồ vật, yêu cầu, khiếu nại; đọc hồ sơ vụ án khi kết thúc điều tra.

3. Tại phiên toà xét xử bị cáo là người chưa thành niên phải có mặt đại diện của gia đình bị cáo, trừ trường hợp đại diện gia đình cố ý vắng mặt mà không có lí do chính đáng, đại diện của nhà trường, tổ chức.

Đại diện của gia đình bị cáo, đại diện

* Giảng viên Khoa luật hình sự Trường Đại học Luật Hà Nội

của nhà trường, tổ chức tham gia phiên tòa có quyền đưa ra tài liệu, đồ vật, yêu cầu và đề nghị thay đổi người tiến hành tố tụng; tham gia tranh luận; khiếu nại các hành vi tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và các quyết định của tòa án”.

1. Quyền và nghĩa vụ của đại diện gia đình, nhà trường, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và đại diện tổ chức xã hội khác trong những vụ án mà người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên

Trước hết cần xem xét đến khái niệm "đại diện gia đình" và phân biệt khái niệm này với khái niệm "đại diện hợp pháp". Trong BLTTHS chưa có điều luật nào quy định thế nào là người đại diện hợp pháp. Trên thực tế khi xác định tư cách tố tụng của người đại diện hợp pháp trong các vụ án hình sự, các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng dựa vào tư cách của họ theo Điều 140 (Đại diện theo pháp luật), Điều 141 (Người đại diện theo pháp luật) Bộ luật dân sự năm 2005. Mặc dù trong Bộ luật dân sự còn có một chủ thể nữa tham gia với tư cách là đại diện theo uỷ quyền (Điều 143) nhưng họ không phải là đại diện hợp pháp cho người chưa thành niên trong luật tố tụng hình sự. Bởi vì, đại diện theo uỷ quyền là đại diện được xác lập theo sự thoả thuận giữa các chủ thể được uỷ quyền và chủ thể uỷ quyền trong đó họ phải đảm bảo điều kiện về năng lực hành vi dân sự. Người chưa thành niên khi tham gia tố tụng, họ không thể tham gia trong các quan hệ uỷ quyền được vì họ không thể tự thoả thuận được người đại diện

hợp pháp của mình nên người đại diện cho họ phải là người đại diện đương nhiên (do pháp luật quy định). Hơn nữa, pháp luật tố tụng hình sự quy định người đại diện hợp pháp của người chưa thành niên tham gia tố tụng là bắt buộc để bảo vệ quyền và lợi ích cho người chưa thành niên nên họ chỉ có thể là đại diện theo pháp luật mà không thể là đại diện được uỷ quyền.

Như vậy, khái niệm "đại diện gia đình" rộng hơn khái niệm "người đại diện hợp pháp" của người chưa thành niên, vì người đại diện hợp pháp chỉ bao gồm cha mẹ, người đỡ đầu còn người đại diện gia đình còn có thể là ông bà, chú bác, anh chị em có trách nhiệm nuôi dưỡng, giáo dục người chưa thành niên. Tất nhiên là trong trường hợp có người đại diện hợp pháp thì không cần thiết phải có đại diện gia đình tham gia tố tụng. Trong các quy định của BLTTHS về việc tham gia tố tụng của người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên cũng chỉ nhắc đến một cách chung chung một số quyền và nghĩa vụ của người đại diện hợp pháp khi tham gia bảo vệ quyền và lợi ích cho họ. Ví dụ: Điều 57 (Lựa chọn và thay đổi người bào chữa), Điều 304 (Việc giám sát bị can, bị cáo chưa thành niên), Điều 305 (bào chữa)... Người đại diện gia đình chỉ được đề cập trong Điều 306 BLTTHS. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp khi tham gia tố tụng có các quyền và nghĩa vụ trong một số điều luật tại chương 4 (người tham gia tố tụng) BLTTHS và trong các quy định khác của Bộ luật. Do đó, họ được bảo đảm các quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng còn

người đại diện gia đình hay những chủ thể khác được đề cập trong Điều 306 chỉ có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều luật này. Mặc dù Điều 306 cũng quy định họ có "các quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng" nhưng quyền và nghĩa vụ đó phải phụ thuộc vào quyết định, yêu cầu của cơ quan điều tra, viện kiểm sát và toà án.

Hiện nay, có nhiều ý kiến cho rằng hai khái niệm này là đồng nhất nhau. Nếu chúng ta đồng nhất hai khái niệm này sẽ dẫn đến cách hiểu là người đại diện gia đình cũng có quyền giám sát bị can, bị cáo là người chưa thành niên hay có thể tự mình thực hiện quyền bào chữa cho người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên trong trường hợp họ không mời người bào chữa cho mình...'

Chính vì không được quy định cụ thể để đảm bảo các quyền và nghĩa vụ của mình nên trên thực tế, những chủ thể này thường bị các cơ quan tiến hành tố tụng lạm quyền và do đó sự tham gia của họ không những không bảo vệ được quyền lợi của người chưa thành niên mà đôi khi nó còn trở thành hình thức. Rõ ràng, quy định của BLTTHS chưa chặt chẽ về vấn đề này. Để tránh sự lạm quyền của các cơ quan tiến hành tố tụng, bảo vệ quyền của người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên thì BLTTHS cần làm rõ vai trò của các chủ thể trong Điều 306 BLTTHS. Có nghĩa là, nếu coi họ là những người tham gia tố tụng thì cần quy định cho họ các quyền và nghĩa vụ cụ thể chứ không phải như hiện nay là theo "*quyết định của cơ quan điều tra, viện kiểm sát và toà án*" (khoản 1 Điều 306).

2. Đại diện gia đình bị cáo, đại diện nhà trường hoặc các tổ chức xã hội tham gia ở giai đoạn điều tra

So với BLTTHS năm 1988 (khoản 2 Điều 276) thì quy định ở khoản 2 Điều 306 được bổ sung, sửa đổi đã bảo vệ được quyền lợi của người bị tạm giữ, bị can là người chưa thành niên nhiều hơn. Nếu trước đây chỉ "trong trường hợp cần thiết", việc hỏi cung bị can tại cơ quan điều tra mới phải có mặt đại diện gia đình bị can thì hiện nay trong bất kể trường hợp nào nếu "người bị tạm giữ, bị can là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi hoặc là người chưa thành niên có nhược điểm về tâm thần hoặc thể chất hoặc trong những trường hợp cần thiết khác" thì việc lấy lời khai, hỏi cung những người này phải có mặt của đại diện gia đình.

Tuy nhiên, theo chúng tôi quy định tại khoản 2 Điều 306 vẫn chưa hợp lý bởi các lý do sau đây:

Thứ nhất, mục đích của việc có mặt đại diện gia đình bị can trong khi hỏi cung. Bị can, bị cáo là người chưa thành niên nên trình độ nhận thức của họ kém về cả văn hoá và pháp luật, điều này tạo nên sự hạn chế rất lớn cho các em trong quá trình tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trước các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, việc có mặt đại diện gia đình trong khi hỏi cung bị can sẽ đảm bảo cho hoạt động tố tụng được diễn ra công bằng, khách quan. Việc có mặt của đại diện gia đình cũng sẽ tạo được tâm lý bình tĩnh, thoải mái, dễ chịu không căng thẳng, sợ hãi cho bị can là người chưa thành niên, giúp cho các em khai báo một

cách trung thực hơn. Bên cạnh đó, đại diện gia đình bị can là người gần gũi, hiểu rõ tâm lí, hành động của con em mình nên trong quá trình theo dõi hỏi cung, đại diện gia đình có thể phát hiện những uẩn khúc, những chỗ không phù hợp trong lời khai của bị can mà điều tra viên khó có thể nhận biết được. Nhiều khi qua các cuộc hỏi đáp giữa đại diện gia đình và bị can, điều tra viên có thể thu thập được tình tiết làm sáng tỏ vụ án, hoặc thông qua thái độ, nội dung trả lời của bị can, điều tra viên phát hiện ra các mâu thuẫn.

Thứ hai, về đối tượng được áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 306 là người bị tạm giữ, bị can từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi hoặc là người chưa thành niên có nhược điểm về tâm thần hoặc thể chất hoặc trong những trường hợp cần thiết khác. Như vậy, nếu người chưa thành niên từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi mà không có nhược điểm về tâm thần hoặc thể chất hoặc thuộc các trường hợp cần thiết khác thì khi lấy lời khai hoặc hỏi cung người này không bắt buộc phải có mặt đại diện gia đình. Bị can, bị cáo là người chưa thành niên tức là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi thì vẫn áp dụng các hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với họ trong đó có hoạt động lấy lời khai, hỏi cung bị can. Chính vì vậy, việc tham gia tố tụng nói chung và hỏi cung nói riêng của đại diện gia đình là hết sức cần thiết. Để đảm bảo quyền lợi cho người chưa thành niên, đảm bảo hoạt động tố tụng được khách quan, toàn diện làm rõ cả chứng cứ buộc tội và gỡ tội, chúng tôi cho rằng BLTTHS không nên quy định mang tính chất loại trừ một số đối

tượng là người chưa thành niên không cần có đại diện gia đình tham gia vào việc lấy lời khai hay hỏi cung mà nên quy định trong mọi trường hợp việc lấy lời khai, hỏi cung bị can tại cơ quan điều tra phải có mặt đại diện gia đình của người chưa thành niên.

Theo quy định tại đoạn 2 khoản 2 Điều 306 thì đại diện gia đình có thể hỏi bị can nếu được điều tra viên đồng ý nhưng trên thực tế đại diện gia đình không được hỏi bị can, vì đôi khi, điều tra viên đã lạm dụng quyền hạn không cho đại diện gia đình được hỏi. Do đó, để tránh tình trạng khi điều tra viên từ chối những đề nghị hợp lí của đại diện gia đình người bị tạm giữ, bị can, chúng tôi đề nghị bổ sung thêm vào điều luật cụm từ sau: "nếu không đồng ý phải ghi rõ lí do vào biên bản".

Như vậy, đoạn 2 khoản 2 Điều 306 sẽ được bổ sung, sửa đổi như sau: "Đại diện gia đình có thể hỏi người bị tạm giữ, bị can, nếu điều tra viên không đồng ý phải ghi rõ lí do vào biên bản; được đưa ra tài liệu, đồ vật, yêu cầu, khiếu nại; đọc hồ sơ vụ án khi kết thúc điều tra".

3. Đại diện gia đình bị cáo, đại diện nhà trường hoặc các tổ chức xã hội tham gia ở giai đoạn xét xử

Theo khoản 3 Điều 306 thì sự tham gia của đại diện gia đình bị cáo, đại diện nhà trường hoặc tổ chức xã hội là bắt buộc. Quy định này giúp cho toà án hiểu rõ hơn về nhân thân bị cáo và áp dụng biện pháp xử lí phù hợp nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo. Hơn nữa, việc tham gia của đại diện gia đình, nhà trường, tổ chức xã hội sẽ giúp cho bị cáo

tránh được những tâm lí căng thẳng, lo sợ... trong phiên toà xét xử. Việc tham gia của họ còn giúp cho họ có những hiểu biết cần thiết trong việc giáo dục, giám sát con em mình sau khi phiên toà kết thúc. Tuy nhiên, hiện nay còn có những cách hiểu khác nhau xung quanh quy định này. Có ý kiến cho rằng nếu tại phiên toà xét xử đã có đại diện gia đình tham gia rồi thì không cần phải mời đại diện nhà trường, tổ chức tham gia nữa. Với cách hiểu này, qua tham khảo thực tiễn xét xử hiện nay tại các toà án địa phương, tác giả nhận thấy rất nhiều bị cáo là người chưa thành niên được đưa ra xét xử tại phiên toà chỉ có sự tham gia của đại diện gia đình. Cũng có ý kiến cho rằng, không phải mọi trường hợp khi xét xử bị cáo là người chưa thành niên, toà án cũng phải triệu tập tất cả những người này đến mà chủ yếu là triệu tập đại diện gia đình còn trong trường hợp cần thiết mới phải triệu tập đại diện nhà trường, tổ chức. Theo quy định tại khoản 3 Điều 306 thì chúng ta phải hiểu là trong tất cả các phiên toà xét xử bị cáo là người chưa thành niên phải có mặt của đại diện gia đình, đại diện nhà trường, tổ chức. Trong trường hợp đại diện gia đình cố ý vắng mặt mà không có lí do chính đáng thì việc xét xử vẫn được tiến hành bình thường. Vậy trong trường hợp không xác định được lí lịch của bị cáo là người chưa thành niên thì chúng ta phải làm thế nào? Theo hướng dẫn của Thông tư số 03 ngày 20/6/92 thì: *"Trong trường hợp không xác minh được lí lịch của bị cáo thì tại phiên toà xét xử không nhất thiết phải có mặt đại diện gia đình bị cáo, đại diện của*

nhà trường hoặc tổ chức xã hội".

Tại khoản 1 Điều 306 quy định về những chủ thể tham gia tố tụng theo quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng có thầy giáo, cô giáo, đại diện của nhà trường nhưng ở khoản 2 và khoản 3 lại chỉ quy định về việc tham gia tố tụng của đại diện nhà trường. Vậy thầy giáo, cô giáo tham gia vào thời điểm nào? Trong trường hợp có thầy giáo, cô giáo tham gia tố tụng rồi thì có cần phải có đại diện nhà trường tham gia hay không và ngược lại? Thực tiễn xét xử cho thấy, toà án chỉ căn cứ vào khoản 3, gửi giấy mời về trường nơi bị cáo học tập, sau khi nhận được giấy triệu tập, nhà trường sẽ cử người tham gia tố tụng, có thể là thầy giáo hoặc cô giáo đã từng là chủ nhiệm lớp của bị cáo hoặc một người trong ban giám hiệu nhà trường... tham gia tố tụng. Rõ ràng giữa khoản 1 và khoản 2, 3 có sự chưa thống nhất về vấn đề này hoặc là quy định ở khoản 1 hiện nay chỉ mang tính hình thức. Thầy giáo, cô giáo là người đã từng dạy dỗ người chưa thành niên, hơn ai hết họ là người hiểu rất rõ tâm tư, nguyện vọng, những mối quan hệ, cũng như tư cách đạo đức của người chưa thành niên. Như vậy, sự tham gia của thầy giáo, cô giáo sẽ giúp cho việc điều tra, xét xử được thuận lợi hơn khi chứng minh về những vấn đề như điều kiện sinh sống và giáo dục, nguyên nhân và điều kiện phạm tội... Để thống nhất các quy định trên trong một điều luật và cũng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên, chúng tôi cho rằng nên bổ sung cụm từ *"thầy giáo, cô giáo"* vào khoản 2 và khoản 3 Điều 306 BLTTHS./.